

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN Q
TH PHỐ HÀ NỘI

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 49/2019/QĐST-HNGĐ

Q, ngày 16 tháng 4 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ Hôn nhân gia đình thụ lý số 54/2019/TLST-HNGĐ ngày 01/4/2019. Giữa:

Nguyên đơn: Ông **Hoàng Kim Th**, sinh năm 1955.

ĐKKHKT: Số 32 Hàng V, phường L, quận H, Thành phố Hà Nội.

Nơi ở hiện nay: Thôn P, xã S, huyện Q, Th phố Hà Nội.

Bị đơn: Bà **Lê Thanh T**, sinh năm 1962.

ĐKKHKT: Số 31, ngõ 81 Đường X, phường P, quận D, Thành phố Hà Nội.

Nơi ở hiện nay: Thôn P, xã S, huyện Q, Th phố Hà Nội.

Căn cứ vào các Điều 28, điều 35, điều 147, điều 212, Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội về mức thu, miễn, giảm, thu , nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 8 tháng 4 năm 2019

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 8 tháng 4 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải Th, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: ông **Hoàng Kim Th** và bà **Lê Thanh T**.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Không.

- Về tài sản chung, công sức đóng góp chung: Vợ chồng có 01 chiếc xe ô tô BKS 30E 67692. Bà T nhất trí tặng lại ông Th phần tiền của bà T trong chiếc xe ô tô đó và không có yêu cầu gì.

Về nợ chung: Không

- Về án phí: Ông Th tự nguyện nộp án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*); Án phí dân sự là 150.000 (*một trăm năm mươi nghìn*) đồng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí sơ thẩm là 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) theo biên lai thu số 0010708 ngày 01/4/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Q, Thành phố Hà Nội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND Thành phố Hà Nội;
- VKSND huyện Q;
- Chi cục THADS huyện Q;
- UBND xã S
- UBND phường P, P L
- Lưu: hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Hữu Thanh